

QUY ĐỊNH

Về chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 29/2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp xã; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

2. Chế độ nâng bậc lương vượt một bậc chỉ áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quy định tại Điều 1, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, chịu sự tác động trực tiếp của việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc tại các cơ quan nhà nước, trong các đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm:

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp xã thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP);

b) Công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ;

2. Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (được cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu) theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày

30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ quan nhà nước, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc, hưởng chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung phải đảm bảo chính xác, công bằng, dân chủ, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

2. Việc nâng lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được căn cứ từ thành tích xuất sắc cao nhất đến thành tích thấp hơn mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt được trong suốt thời gian giữ bậc lương.

Đối với thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu chưa được dùng để xét nâng lương trước thời hạn (do không còn chỉ tiêu) thì được bảo lưu thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn ở bậc lương tiếp theo liền kề. Thành tích đã được xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần trước thì không được dùng để xét cho lần sau.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc.

4. Khi xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc và nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc thì thực hiện xét nâng lương vượt một bậc trước (nếu có), số chỉ tiêu còn lại dành xét nâng bậc lương trước thời hạn.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng nâng bậc lương trước thời hạn do có thông báo nghỉ hưu thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

6. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữ bậc lương mới so với bậc lương cũ.

7. Thẩm quyền thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Điều

2 Quy định này thực hiện theo Điều 14 Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Chương II

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên

Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

Điều 5. Quy trình xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:

a) Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều 4 Quy định này lập danh sách những cán bộ công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên, báo cáo cấp ủy và thông báo công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trong cơ quan đơn vị;

b) Tổ chức họp Hội đồng xét nâng bậc lương của cơ quan, đơn vị, địa phương để xét duyệt những người có đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên theo quy định;

c) Trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định hoặc ban hành quyết định (khi được ủy quyền) nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào đề nghị của các đơn vị thuộc quyền quản lý:

a) Xem xét, quyết định hoặc ủy quyền quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền tại Khoản 3 Điều này trước ngày 15 của tháng xét nâng bậc lương thường xuyên.

c) Hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để phục vụ kiểm tra theo quy định

3. Sở Nội vụ trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị:

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý (trừ các chức danh công tác tại các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh); sau khi có Nghị quyết của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định theo thẩm quyền;

b) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến về chế độ nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; sau khi có Nghị quyết của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định theo thẩm quyền.

Điều 6. Thời gian tổ chức thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên

Chế độ nâng bậc lương thường xuyên hàng năm được tiến hành hàng quý (04 kỳ/năm):

1. Kỳ 1: Thực hiện vào tháng giữa Quý I đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên từ tháng 01 đến tháng 3 của năm;

2. Kỳ 2: Thực hiện vào tháng giữa Quý II đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên từ tháng 4 đến tháng 6 của năm;

3. Kỳ 3: Thực hiện vào tháng giữa Quý III đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên từ tháng 7 đến tháng 9 của năm;

4. Kỳ 4: Thực hiện vào tháng giữa Quý IV đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên từ tháng 10 đến tháng 12 của năm.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên

1. Hồ sơ đề nghị thủ trưởng các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên hoặc gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị kèm danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng bậc lương thường xuyên của cơ quan, đơn vị;

b) Biên bản họp xét nâng bậc lương thường xuyên;

c) Bản sao quyết định nâng bậc lương gần nhất; đối với các đối tượng được nâng bậc lương lần đầu tiên phải kèm theo quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức hoặc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức.

d) Tài liệu có liên quan đến việc xác định thời gian, điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên (nếu có).

2. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Tờ trình về việc nâng bậc lương thường xuyên của Sở Nội vụ;

b) Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đề nghị nâng bậc lương thường xuyên.

3. Lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương thường xuyên:

a) Bộ phận tổ chức cán bộ hoặc người phụ trách công tác cán bộ của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình theo quy định về lưu trữ hồ sơ;

b) Sở Nội vụ có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc diện Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý trở lên theo phân cấp quản lý, đảm bảo quy định về lưu trữ hồ sơ;

c) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được lưu vào hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý hồ sơ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NÂNG LƯƠNG VƯỢT MỘT BẬC DO CÓ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC NỔI TRỘI, CÓ THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT XUẤT SẮC

Điều 8. Điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc; nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải có đủ các điều kiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Thông số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng lương vượt một bậc khi được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận (bằng văn bản) là người có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tiêu chí xác định, thẩm quyền xác nhận người có năng phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống Chính trị.

Điều 9. Chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc

1. Chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nâng lương vượt một bậc do được đánh giá có phẩm chất năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong danh sách trả lương của mỗi cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

a) Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ tiêu được tính theo danh sách trả lương của khối văn phòng sở, ban, ngành (gồm văn phòng và các phòng chuyên môn); các tổ chức trực thuộc (có tài khoản, con dấu riêng);

b) Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã: Chỉ tiêu được tính theo danh sách trả lương của khối cơ quan chuyên môn, trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (tỷ lệ % được tính chung cho công chức cấp xã); danh sách trả lương của từng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Cách tính số người được nâng bậc lương trước thời hạn và nâng lương vượt một bậc: Thực hiện theo điểm c, khoản 1, Điều 3, Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 10. Tiêu chuẩn, cấp độ về thành tích xuất sắc và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định đối với cá nhân đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Một trong các loại Huân chương;

b) Các Danh hiệu vinh dự nhà nước gồm: Anh hùng Lao động; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc

nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Chiến sỹ thi đua toàn quốc hoặc có 01 lần đạt Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 01 Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương (do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đột xuất, chuyên đề);

e) Hai (02) lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và đoàn thể Trung ương do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (khen công trạng);

g) Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng so với thời gian quy định đối với cá nhân đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;

b) Hai (02) năm, trong đó 01 năm được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và đoàn thể Trung ương (đột xuất, chuyên đề) và 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

c) Hai (02) năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

d) Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và đoàn thể Trung ương do thành tích công tác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (khen công trạng).

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng so với thời gian quy định đối với cá nhân đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Một (01) năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

b) Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng có ít nhất 01 năm xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4. Các trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng các năm phải đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cùng một năm vừa đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở vừa được tặng Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh do có thành tích xuất sắc trong công tác thì chỉ được tính một trong hai thành tích đó vào thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn.

6. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo điểm đ khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 11. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Xét từ người có thành tích cao nhất trở xuống và theo thứ tự về cấp độ và thời hạn từ cao xuống thấp theo tỷ lệ 10%.

2. Trong đợt xét nâng bậc lương trước thời hạn có số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nhiều hơn tỷ lệ theo quy định, thì ưu tiên những người có thành tích khen thưởng cao hơn.

3. Trường hợp có từ 02 người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau nhưng không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cao tuổi hơn, nếu không nâng bậc lương kỳ này thì không còn điều kiện để nâng bậc lương trước thời hạn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn);

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cao tuổi hơn, có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ;

e) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là người dân tộc thiểu số.

Điều 12. Quy trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc

1. Định kỳ hằng năm vào tháng 01, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phân bổ chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn và nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc của năm trước liền kề cho các đơn vị trực thuộc.

2. Cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban ngành; trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã) thực hiện:

a) Thông báo công khai chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn; nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cơ quan, đơn vị;

b) Tổ chức xét duyệt, lập danh sách được nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc (nếu có) và hồ sơ kèm theo gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã) theo chỉ tiêu được phê duyệt.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có đơn vị cấu thành và Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào đề nghị của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý:

a) Giao bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ tổng hợp, thẩm định danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc (nếu có);

b) Tổ chức họp Hội đồng xét nâng bậc lương của cơ quan, đơn vị, địa phương để xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị;

c) Thông báo công khai kết quả xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc trong cơ quan, đơn vị; ban hành quyết định hoặc ủy quyền ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động. Đảm bảo hoàn thành việc xét nâng bậc lương trước thời hạn trước ngày 30 tháng 3 hằng năm;

d) Lập hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý trở lên gửi về Sở Nội vụ trước ngày 28 tháng 02 hằng năm để thẩm định trình các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định (văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương phải có số liệu giải trình rõ tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong danh sách trả lương của đơn vị, số chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn và nâng lương vượt một bậc tương ứng với 10%, số chỉ tiêu cho đối tượng do thủ trưởng quản lý, số chỉ tiêu đề nghị cho đối tượng Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

4. Sở Nội vụ:

a) Thẩm định và tổng hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ các chức danh công tác tại các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh) đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến hoặc trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến;

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý trên cơ sở Nghị quyết, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy;

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc đối với các chức danh thuộc diện Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý sau khi có Nghị quyết của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 13. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc

1. Hồ sơ đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hoặc gửi Sở Nội vụ thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị kèm danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc (nếu có);

b) Biên bản họp họp xét của cơ quan, đơn vị;

c) Quyết định công nhận (tặng thưởng) thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền;

d) Quyết định nâng bậc lương gần nhất của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

đ) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền công nhận là người có năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc

2. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Tờ trình của Sở Nội vụ về việc nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc;

b) Danh sách cán bộ, công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc (nếu có).

3. Lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc:

a) Bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ hoặc người phụ trách công tác cán bộ của các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình theo quy định về lưu trữ hồ sơ;

b) Sở Nội vụ có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý theo quy định về lưu trữ hồ sơ;

c) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được lưu vào hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị theo quy định về quản lý hồ sơ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

Điều 14. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu

Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 15. Quy trình, thời gian thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu

1. Quy trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 12 Quy định này và không áp dụng tỷ lệ 10% đối với số lượng người nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị trong năm.

2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện khi cơ quan có thẩm quyền ban hành thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 16. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu

1. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu bao gồm đầy đủ các văn bản và tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị kèm danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị;

b) Thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn

Việc lưu trữ hồ sơ và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy định này.

Chương V

CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG

Điều 17. Điều kiện và tiêu chuẩn được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung

Điều kiện và tiêu chuẩn được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định tại Mục II Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

Điều 18. Quy trình thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung

Quy trình xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quy định này.

Điều 19. Thời gian thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung

Việc xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện cùng với kỳ xét nâng bậc lương thường xuyên theo Điều 6 quy định này.

Điều 20. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung

1. Hồ sơ đề nghị xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy định này.

2. Lưu trữ hồ sơ và quyết định hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.

Việc lưu trữ hồ sơ và quyết định hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Quy định này

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

1. Tuyên truyền, phổ biến Quy định này đến các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp.

2. Định kỳ vào Quý IV hàng năm, có văn bản báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp tình hình và những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, đơn vị; số người thuộc tỷ lệ nâng bậc lương

trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, nâng lương vượt một bậc và số người dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình (theo danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12).

Điều 22. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

1. Tổ chức thực hiện Quy định này đến các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc; Trên cơ sở quy định này, báo cáo cấp ủy cùng cấp xây dựng, ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nâng lương vượt một bậc do có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc của cơ quan, đơn vị nếu xét thấy cần phải quy định chi tiết hơn một số nội dung. Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để quản lý và kiểm tra trong quá trình thực hiện.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương, chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương, chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

3. Hằng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương, chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; gửi danh sách nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và hồ sơ kèm theo về Sở Nội vụ để tổng hợp, kiểm tra. Thời gian gửi báo cáo kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương, chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung của năm trước liền kề trước ngày 15 tháng 01, kết quả nâng bậc lương trước thời hạn trước ngày 30 tháng 4 hằng năm.

Điều 23. Giám đốc Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; báo cáo chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện chế độ nâng bậc lương, chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trái với quy định của pháp luật.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt một bậc và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu./.